

Số: 16/BC-PHN

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: Công ty cổ phần Pin Hà Nội
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Số 72 Phan Trọng Tuệ Thị trấn Văn Điển Thanh Trì Hà Nội
- Điện thoại/Telephone: 024 3861 5365 Fax:024 3861 2549 Email: habaco@habaco.com.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 72.539.110.000 đồng
- Mã chứng khoán/Stock symbol: PHN
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện/The implementation of internal audit: Not yet implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2024/NQ-ĐHĐCD	29/04/2024	Thông qua các nội dung sau: - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024. - Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2023



		<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023. - Tờ trình V/v phân phối Lợi nhuận, trích lập các quỹ của năm 2023. - Tờ trình về đầu tư năm 2024. Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027. - Tờ trình về điều chỉnh mức thù lao của các thành viên HĐQT và BKS. - Tờ trình V/v lựa chọn công ty kiểm toán. - Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.
--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/ Board of Directors:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông: Phạm Văn Nghĩa	Chủ tịch HĐQT	29/04/2022	
2	Ông: Nguyễn Thanh Hùng	TV HĐQT	29/04/2022	
3	Ông: Nguyễn Cao Sơn	TV HĐQT	29/04/2022	
4	Ông: Võ Khánh Toàn	TV HĐQT	29/04/2022	
5	Bà Quek Guet Nghoh	TV HĐQT không điều hành	29/04/2022	
6	Ông Lam Hin Lap Michael	TV HĐQT độc lập	29/04/2022	
7	Ông Lam Wai Man Edward	TV HĐQT độc lập	05/6/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông: Phạm Văn Nghĩa	11/13	84.62%	Việc cá nhân
2	Ông: Nguyễn Thanh Hùng	13/13	100%	
3	Ông: Nguyễn Cao Sơn	13/13	100%	
4	Ông: Võ Khánh Toàn	13/13	100%	
5	Bà Quek Guet Ngoh	13/13	100%	
6	Ông Lam Hin Lap Michael	12/13	92.31%	Công tác
7	Ông Lam Wai Man Edward	13/13	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Trong năm 2024, HĐQT tổ chức 13 phiên họp với nội dung chính như sau:

Nội dung phiên họp lần 1: 02/02/2024.

- Tổng hợp kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023.
- Thông qua biên bản kiểm soát quý III năm 2023 và các kiến nghị của Ban kiểm soát.
- Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch năm 2024

Nội dung phiên họp lần 2: 15/03/2024

- Kế hoạch sản xuất pin không chì.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
- Đánh giá kết quả thực hiện 2 tháng 2024.
- Kế hoạch tổ chức đại hội đồng cổ đông năm 2024.
- Công tác cán bộ: Về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT công ty nhiệm kỳ 2022 – 2027.
- Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2024.
- Vấn đề lỗ của VNGP.

Nội dung phiên họp lần 3: 26/03/2024.

- Thông qua Chương trình đại hội đồng cổ đông năm 2024.
- Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023.
- Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2023.
- Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT công ty nhiệm kỳ 2022 – 2027.
- Báo cáo quyết toán tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.
- Báo cáo trình Đại hội Đồng cổ đông năm 2024.
- Tờ trình về đầu tư.
- Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán.
- Báo cáo của BKS năm 2023.

Nội dung phiên họp lần 4: 24/04/2024

- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý I năm 2024.
- Các vấn đề cần xem xét sau khi có kết quả sản xuất kinh doanh quý I.
- Kết luận của HĐQT về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
- Phân công chuẩn bị đại hội đồng cổ đông năm 2024.

Nội dung phiên họp lần 5: 28/04/2024

- Soát xét tài liệu Đại hội đồng cổ đông năm 2024.
- Kế hoạch SXKD năm 2024.
- Thông qua biên bản của BKS quý 4 năm 2023.
- Chương trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2024

Nội dung phiên họp lần 6: 29/ 4/2024.

- Dự kiến kết quả SXKD tháng 4 năm 2024.
- Phương án chuyển đổi mục đích sử dụng tại vị trí số 72 Phan Trọng Tuệ.

Nội dung phiên họp lần 7: 11/ 6/2024.

- Đề xuất của GP với HĐQT về việc giới thiệu Ông Toàn là người Đại diện pháp luật của VNGP.
- Về sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024.
 - + Kết quả sản xuất kinh doanh tháng 5.
 - + Dự kiến tháng 6 và dự kiểm 6 tháng đầu năm 2024.
- Kế hoạch 6 tháng cuối năm.
- Về vấn đề hợp tác kinh doanh tại địa điểm sản xuất hiện tại của Công ty.

Ngoài các nội dung họp nêu trên, HĐQT đã thực hiện những hoạt động khác trong năm như sau:

- Ủy quyền BGD tham gia đấu giá kèm thời phục vụ sản xuất 6 tháng cuối năm 2024 và dự trữ cho năm 2025.
- Thông qua nội dung đề xuất của BGD về việc tăng dự trữ EMD đủ cho sản xuất 6 tháng cuối năm 2024 và dự trữ cho năm 2025.
- HĐQT thường xuyên theo dõi giám sát những hoạt động của Ban Giám đốc điều hành, cán bộ quản lý và các công việc quản lý điều hành khác, phối hợp với BKS công ty kiểm tra các nội dung về chi phí sản xuất, kiểm soát và chỉ ra các bất cập trong công tác kiểm kê lên số liệu báo cáo của các đơn vị trong công ty.
- Các phiên họp của HĐQT đều tiến hành kiểm điểm đánh giá tình hình thực hiện điều lệ công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông cũng như các Nghị quyết của HĐQT và các quyết định của HĐQT đối với Ban giám đốc và đã ghi nhận ban giám đốc đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ công ty, thực hiện đúng các nghị quyết của HĐQT và chấp hành đúng pháp luật hiện hành; Chủ động điều hành trong phạm vi quyền hạn để đảm bảo hiệu quả cao nhất cho công ty, những vấn đề vượt quá thẩm quyền điều xin ý kiến HĐQT để HĐQT quyết định;
- HĐQT đã chỉ ra những hạn chế, rủi ro trong điều hành hoạt động SXKD và đề ra các giải pháp nhằm hạn chế các rủi ro có thể phát sinh trong quá trình điều hành.

Nội dung phiên họp lần 8: 21/ 7/2024.

- Phê duyệt sản lượng 6 tháng cuối năm 2024 và một số nội dung liên quan đến KH SXKD 6 tháng cuối năm.
 - + Thảo luận về dự báo các ĐH XK của GP về số lượng, chủng loại cho 6 tháng cuối năm và các năm tiếp theo:

+ Ngoài các thị trường đang XK Pin với nhãn PVC thì Đối với thị trường Ấn độ sẽ là Pin Nhãn nhôm - Ép vi.

+ Đầu tư MMTB: Để đáp ứng yêu cầu XK Pin theo dự báo của GP, cần phải đầu tư bổ sung MMTB như: Máy dán nhãn nhôm, Máy ép vi và MMTB khác như máy dập ống kẽm, máy nén khí...

+ HĐQT đã thảo luận và đồng ý với đề xuất của Giám đốc về việc đầu tư bổ sung một số MMTB nêu trên và sẽ căn cứ vào thực tế để thực hiện đầu tư từng bước thận trọng đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả.

- Về Biên bản ghi nhớ (BBGN) giữa Công ty với Tập đoàn Hải phong.
 - + Thảo luận và thông qua các nội dung của Biên bản ghi nhớ.
 - + Ủy quyền cho ông Hùng Giám đốc công ty thay mặt HĐQT ký biên bản ghi nhớ với Hải Phong.
- Nội dung phiên họp lần 9: 05 / 9 / 2024.**

- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ tháng 7.
- Báo cáo tiến độ đầu tư MMTB theo kết luận của HĐQT tại phiên họp ngày 21/7
- Các nội dung khác:
 - + Gia hạn giấy phép nhập khẩu pin vào thị trường Ấn Độ.
 - + Về Pin thương hiệu GEEP.

Nội dung phiên họp lần 10: 31/ 10 / 2024.

- Kết quả thực hiện quý 3 năm 2024.
- Kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2024.
- Kế hoạch Quý 4 năm 2024.
- Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025
- Biên bản kiểm soát 6 tháng đầu năm 2024 của BKS.

Nội dung phiên họp lần 11: 03/ 12 / 2024.

- Giám đốc và BGD giải trình các nội dung HĐQT đã kết luận tại phiên họp 31 tháng 10.
 - + CF VLP không mức 9T đầu năm 2024
 - + Phân tích định mức vật liệu chính.
 - + Các Chi phí phát sinh
 - + Lỗ bán Pin GP nhập khẩu.
 - + Về các khoản nợ xấu đến 30/9/2024
- Kết quả sản xuất kinh doanh tháng 10 + tháng 11 năm 2024.
- Báo cáo về chuyên công tác Trung quốc của Chủ tịch HĐQT.
- Cập nhật gia hạn giấy phép xuất khẩu vào thị trường Ấn Độ.
- Cập nhật sản lượng năm 2024 và năm 2025.
- Các nội dung khác.

Nội dung phiên họp lần 12: 09/ 12 / 2024.

Xin ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT qua Email về việc tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2024.

Nội dung phiên họp lần 13: 21/ 12 / 2024.

- Xin ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT qua Email về các nội dung:
 - + Báo cáo tài chính quý 3 và lũy kế 9 tháng.
 - + Báo cáo của BKS.
 - + Cập nhật tình hình giấy phép nhập khẩu Pin vào Ấn độ.
 - + Tờ trình xử lý công nợ khó đòi.
 - + Các vấn đề vi phạm mà thanh tra thuế đã chỉ ra.

+ Nội dung về Pin giả nhãn mác công ty trên thị trường.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: **Không**

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2024):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	Nghị quyết số 01/2024/NQ - HĐQT	04/3/2024	Chốt danh sách cổ đông tại thời điểm 25/3/2024 để phục vụ mục đích tổ chức Đại hội Đồng cổ đông năm 2024	100%
2	Nghị quyết số 02/2024/NQ – HĐQT	29/4/2024	Chốt danh sách cổ đông phục vụ mục đích chi trả cổ tức lần 2 năm 2023 và tạm ứng cổ tức lần 1 năm 2024 bằng tiền mặt.	100 %
3	Nghị quyết số 03/NQ - HĐQT	03/5/2024	Quyết định thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS của Công ty.	100%
4	Quyết định số 04/QĐ - HĐQT	29/4/2024	Quyết định về việc Ban hành đơn giá tiền lương năm 2024	
5	Nghị quyết số 05/NQ - HĐQT	31/10/2024	Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2024 và phê duyệt kế hoạch năm 2025	100%
6	Nghị quyết số 06/NQ - HĐQT	9/12/2024	Chốt danh sách cổ đông phục vụ mục đích chi trả cổ tức lần 2 năm 2024	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm 2024)/Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) / Information about members of Board of Supervisors:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Hải	Trưởng Ban Kiểm soát	29/04/2022	Cử nhân kinh tế

2	Ông Huỳnh Tín Đình	Thành viên BKS	29/04/2022	Cử nhân Quản trị kinh doanh
3	Ông Nguyễn Thanh Đức	Thành viên BKS	29/04/2022	Kỹ sư công nghệ điện hóa

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Hải	4	100%	100%	
2	Ông Huỳnh Tín Đình	4	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Thanh Đức	4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

Hoạt động của Ban Kiểm soát mỗi quý tổ chức họp một lần nhằm kiểm soát, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, chấp hành các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty trong quá trình điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

Trong kỳ BKS đã tổ chức họp nhằm kiểm soát, đánh giá tình hình của năm tài chính 2024 và đánh giá kết quả kiểm tra, kiểm soát và thực hiện các kiến nghị mà BKS đã gửi biên bản thông báo đến HĐQT, Ban Giám đốc.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và trực tiếp đóng góp ý kiến với HĐQT.

Cử thành viên BKS tham gia vào hội đồng mua bán vật tư, hội đồng thanh lý Tài sản ... của Công ty để trực tiếp kiểm soát hoạt động của các Hội đồng này.

Trực tiếp kiểm tra việc thực hiện định mức vật tư, định mức lao động, đơn giá tiền lương, chi phí bán hàng, kiểm soát công nợ khách hàng nhằm yêu cầu khách hàng thực hiện đúng Quy chế bán hàng và thu hồi công nợ của công ty... đối chiếu với phương án được HĐQT, Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua qua đó kiểm soát, thẩm định chi phí và hiệu quả của HĐSXKD.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):* **Không**

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of</i>
---------	---	--	--	--

				<i>members of the Board of Management /</i>
1	Nguyễn Thanh Hùng	14/01/1963	Kỹ sư cơ khí, Kỹ sư quản trị kinh doanh	01/10/2023
2	Nguyễn Cao Sơn	14/09/1966	Kỹ sư điện hóa	30/12/2015
3	Võ Khánh Toàn	26/02/1973	Cử nhân Quản trị Kinh doanh Thương Mại	15/11/2018

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant:

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Nguyễn Thị Thùy Dương	02/09/1981	Cử nhân Kinh tế	08/5/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:* Công ty đã cử thành viên HĐQT, Kế toán trưởng và nhân viên liên quan tham dự các khóa đào tạo trực tiếp hoặc trực tuyến do Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội tổ chức liên quan đến cập nhật các yêu cầu quản trị, yêu cầu về công bố thông tin đối với công ty niêm yết.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty /The list of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
I.1	Phạm Văn Nghĩa	Không có	Chủ tịch HĐQT					
1.1	Diệp thị Hạnh							
1.2	Phạm Xuân Nam							
1.3	Phạm Nam Long							
1.4	Vũ Thị Thanh Thảo							
1.5	Nguyễn Huyền My							
1.6	Phạm Quang Trung							
1.7	Vương thị phương Nga							
1.7	Phạm thị Thu Thủy							
1.8	Nguyễn Xuân Sơn							
1.9	Phạm thị Thu Hà							
1.10	Kiều Quang Tuấn							
I.2	Nguyễn Thanh Hùng	058C029807	UV HĐQT; Giám đốc					
2.1	Trần Thị Ánh Hồng							
2.2	Nguyễn Thanh Vinh							
2.3	Nguyễn Thanh Hiền							
2.4	Phạm Thị Cấp							
2.5	Nguyễn Thanh Dũng							
2.6	Nguyễn Thị Giang							
2.7	Nguyễn Quốc Trung							
2.8	Nguyễn Thu Thủy							
2.9	Nguyễn Thị Thanh Thủy							
2.10	Lê Anh Dũng							
I.3	Nguyễn Cao Sơn	058C140966	UV HĐQT; PGĐ					

3.1	Nguyễn Thị Minh Hiền							
3.2	Nguyễn Thị Kim Ngân							
3.3	Nguyễn Quốc Dũng							
3.4	Nguyễn Đức Toàn							
3.5	Nguyễn Toàn Diện							
3.6	Nguyễn Hữu Chí							
3.7	Nguyễn Quốc Minh							
3.8	Nguyễn Đức Thìn							
3.9	Nguyễn Quốc Thắng							
3.10	Đỗ Thị Kim Dung							
3.11	Nguyễn Bích Liên							
3.12	Nguyễn Thị Tinh							
3.13	Nguyễn Thị Tuyền							
3.14	Nguyễn Thị Bích Diệp							
3.15	Nguyễn Thị Lan Hương							
I.4	Võ Khánh Toàn	058C018085	UV HĐQT; PGĐ					
4.1	Nguyễn Thị Phúc Lợi							
4.2	Nghiêm Thị Thịnh							
4.3	Võ Quang Minh							
4.4	Phạm Thị Hương							
4.5	Võ Hoàng Yến Nhi							
4.6	Võ Nguyễn Khánh Duy							
I.5	Quek Guet Nghoh	Không có	UV HĐQT					
5.1	Chung Say Ban							
5.2	Chung Yee Ying Celins							
5.3	Chung Yee Cheng Eileen							
5.4	Chung Yee Peng Jolene							
5.5	Chung Fu Kai Gavin							
I.6	Lam Hin Lap Michael	Không có	UV HĐQT độc lập					
6.1	Diana Szeto							
I.7	Lam Wai Man Edward	Không có	UV HĐQT độc lập					
7.1	Lam Kai Yan							

7.2	Lam Chuen Man Joseph							
7.3	Lam Sin Man Teresa							
I.8	Nguyễn Thị Thanh Hải		Trưởng BKS					
8.1	Nguyễn xuân Thắng							
8.2	Nguyễn Quỳnh Nga							
8.3	Nguyễn Xuân Thủy							
8.4	Nguyễn Thị Thảo							
8.5	Bùi Sỹ mạnh							
8.6	Nguyễn Văn Hiền							
8.7	Nguyễn Thị Tiệm							
8.8	Nguyễn đình Xường							
8.9	Nguyễn Thị Hồng Minh							
8.10	Lê Ngọc Hưng							
8.11	Nguyễn Văn Quyên							
8.12	Nguyễn Thị Huệ							
8.13	Nguyễn Thị Liên							
8.14	Nguyễn Thanh Nga							
8.15	Nguyễn Thị Hợp							
8.16	Nguyễn văn Sương							
8.17	Nguyễn văn Hiệu							
I.9	Huỳnh Tín Đình	Không có	UV BKS					
9.1	Nguyễn Tô Anh							
9.2	Huỳnh Chí Phong							
9.3	Huỳnh Tín Thông							
9.4	Huỳnh Tín Vinh							
9.5	Huỳnh Tú Huệ							
I.10	Nguyễn Thanh Đức	058C029675	UV BKS					
10.1	Nguyễn Phạm Ngoạn							
10.2	Phan Thị Ngọc Phúc							
10.3	Nguyễn Thị Thúy Hằng							
10.4	Nguyễn Ngọc Linh							
10.5	Nguyễn Tuấn Duy							
10.6	Nguyễn Phúc Long							
10.7	Nguyễn Phạm Trường							
10.8	Đỗ Thu Trang							
10.9	Hoàng Thị Trang Nhung							

I.11	Nguyễn Thị Thùy Dương	058C044076	Trưởng phòng Tài chính kế toán					
11.1	Nguyễn Xuân Đạm							
11.2	Nguyễn Thị Tuyết							
11.3	Nguyễn Mạnh Tuấn							
11.4	Lê Quang Trung							
11.5	Lê Thị Kim Hiền							
11.6	Lê Thị Minh Anh							
II	Cổ đông lớn							
1	GP Batteries International Limited							
2	Phạm Văn Nghĩa		Chủ tịch HĐQT					
3	Lê Xuân Lương							
III	Cổ đông chiến lược							
	GP Batteries International Limited							
IV	Người được uỷ quyền CBTT và người có liên quan							
1	Võ Khánh Toàn		UV HĐQT; PGĐ					
1.1	Người có liên quan của ông Võ Khánh Toàn đã được kê khai tại mục I.4							

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ / *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:* **Không có**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát / *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power:* **Không có**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác / *Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT,

Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) / *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting):*

Đối tượng: Công ty TNHH Pin GP (Việt Nam)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Khánh Toàn CCCD số 001073006139

Chức vụ tại Công ty Cổ phần Pin Hà Nội: Ủy viên HĐQT – Phó Giám đốc Công ty.

Tổng giá trị giao dịch trong năm:

Công ty CP Pin Hà Nội mua vật tư nguyên liệu từ Công ty TNHH Pin GP (Việt Nam)

Stt	Mã vật tư	Tên vật tư	Đvt	Số lượng	Giá (vnd)	Tổng tiền (chưa VAT)
1	VLC101	Kẽm via	KG	193,790.5	64,410.73	12,482,188,424
2	VLP011	Màng PVC R03 - 2 viên	cái	31,450.0	60.86	1,914,100
3	VLP013	Màng PVC R6 - 2 viên	cái	38,200.0	96.65	3,692,200
		Tổng cộng:		263,440.5		12,487,794,724

Công ty TNHH Pin GP (Việt Nam) mua vật tư nguyên liệu từ Công ty CP Pin Hà Nội

Stt	Mã vật tư	Tên vật tư	Đvt	Số lượng	Giá bán (vnd)	Tiền hàng (chưa VAT)
1	TPDX01	Kẽm đồng xu R6	KG	99,897.5	73,854.50	7,377,880,090
2	TPDX02	Kẽm đồng xu R03	KG	148,520.3	76,462.15	11,356,181,168
3	VLC048	Bột Graphit	Kg	2,000.0	75,000.00	150,000,000
		Tổng cộng:		250,417.8		18,884,061,258

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành / *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO):* **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác / *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers:* **Không có**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)
/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ //The list of internal persons and their affiliated persons

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
I.1	Phạm Văn Nghĩa		Chủ tịch HĐQT					
1.1	Diệp thị Hạnh							
1.2	Phạm Xuân Nam							
1.3	Phạm Nam Long							
1.4	Vũ Thị Thanh Thảo							
1.5	Nguyễn Huyền My							
1.6	Phạm Quang Trung							
1.7	Vương thị phương Nga							
1.8	Phạm thị Thu Thủy							
1.9	Nguyễn Xuân Sơn							
1.10	Phạm thị Thu Hà							
1.11	Kiều Quang Tuấn							
I.2	Nguyễn Thanh Hùng	058C029807	UV HĐQT; Giám đốc					
2.1	Trần Thị Ánh Hồng							
2.2	Nguyễn Thanh Vinh							
2.3	Nguyễn Thanh Hiền							
2.4	Lê Thị Hồng Nhung							
2.5	Phạm Thị Cấp							

2.6	Nguyễn Thanh Dũng							
2.7	Nguyễn Thị Giang							
2.8	Nguyễn Quốc Trung							
2.9	Nguyễn Thu Thủy							
2.10	Nguyễn Thị Thanh Thủy							
2.11	Lê Anh Dũng							
I.3	Nguyễn Cao Sơn		UV HĐQT; PGĐ					
3.1	Nguyễn Thị Minh Hiền							
3.2	Nguyễn Thị Kim Ngân							
3.3	Nguyễn Quốc Dũng							
3.4	Nguyễn Đức Toàn							
3.5	Nguyễn Toàn Diện							
3.6	Nguyễn Hữu Chí							
3.7	Nguyễn Quốc Minh							
3.8	Nguyễn Đức Thìn							
3.9	Nguyễn Quốc Thắng							
3.10	Đỗ Thị Kim Dung							
3.11	Nguyễn Bích Liên							
3.12	Nguyễn Thị Tĩnh							
3.13	Nguyễn Thị Tuyền							
3.14	Nguyễn Thị Bích Diệp							
3.15	Nguyễn Thị Lan Hương							
I.4	Võ Khánh Toàn		UV HĐQT; PGĐ					
4.1	Nguyễn Thị Phúc Lợi							
4.2	Nghiêm Thị Thịnh							
4.3	Võ Quang Minh							

52
 TỶ
 AN
 NỘ
 TP.

4.4	Phạm Thị Hường							
4.5	Võ Hoàng Yến Nhi							
4.6	Võ Nguyễn Khánh Duy							
I.5	Quek Guet Nghoh		UV HĐQT					
5.1	Chung Say Ban							
5.2	Chung Yee Ying Celins							
5.3	Chung Yee Cheng Eileen							
5.4	Chung Yee Peng Jolene							
5.5	Chung Fu Kai Gavin							
I.6	Lam Hin Lap Michael		UV HĐQT độc lập					
6.1	Diana Szeto							
I.7	Lam Wai Man Edward							
7.1	Lam Kai Yan							
7.2	Lam Chuen Man Joseph							
7.3	Lam Sin Man Teresa							
I.8	Nguyễn Thị Thanh Hải		Trưởng BKS					
8.1	Nguyễn xuân Thắng							
8.2	Nguyễn Quỳnh Nga							
8.3	Nguyễn Xuân Thủy							
8.4	Nguyễn Thị Thảo							
8.5	Bùi Sỹ mạnh							
8.6	Nguyễn Văn Hiền							
8.7	Nguyễn Thị Tiệm							
8.8	Nguyễn đình Xường							



8.9	Nguyễn Thị Hồng Minh							
8.10	Lê Ngọc Hưng							
8.11	Nguyễn Văn Quyên							
8.12	Nguyễn Thị Huệ							
8.13	Nguyễn Thị Liên							
8.14	Nguyễn Thanh Nga							
8.15	Nguyễn Thị Hợp							
8.16	Nguyễn Văn Suong							
8.17	Nguyễn Văn Hiệu							
I.9	Huỳnh Tín Đình		UV BKS					
9.1	Nguyễn Tổ Anh							
9.2	Huỳnh Chí Phong							
9.3	Huỳnh Tín Thông							
9.4	Huỳnh Tín Vinh							
9.5	Huỳnh Tú Huệ							
I.10	Nguyễn Thanh Đức		UV BKS					
10.1	Nguyễn Phạm Ngoạn							
10.2	Phan Thị Ngọc Phúc							
10.3	Nguyễn Thị Thúy Hằng							
10.4	Nguyễn Ngọc Linh							
10.5	Nguyễn Tuấn Duy							
10.6	Nguyễn Phúc Long							
10.7	Nguyễn Phạm Trường							
10.8	Đỗ Thu Trang							
10.9	Hoàng Thị Trang Nhung							
I.11	Nguyễn Thị Thùy Dương		Kế toán Trưởng					
11.1	Nguyễn Xuân Đạm							
11.2	Nguyễn Thị Tuyết							

010
C
C
PIN
NH

11.3	Nguyễn Mạnh Tuấn							
11.4	Lê Quang Trung							
11.5	Lê Thị Kim Hiền							
11.6	Lê Thị Minh Anh							
11.7	Thái Hoàng Lam							
II	Cổ đông lớn							
1	GP Batteries International Limited							
2	Phạm Văn Nghĩa		Chủ tịch HĐQT					
3	Lê Xuân Lương							
III	Cổ đông chiến lược							
1	GP Batteries International Limited							
IV	Người được ủy quyền CBTT và người có liên quan							
1	Võ Khánh Toàn		UV HĐQT; PGĐ					
1.1	Người có liên quan của ông Võ Khánh Toàn đã được kê khai tại mục I.4							

0100
 NG T
 PHẢ
 HÀ I
 RI - T

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company:

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Diệp Thị Hạnh	Vợ Ông Phạm Văn Nghĩa Chủ tịch HĐQT					
2	Phạm Xuân Nam	Con trai Ông Phạm Văn Nghĩa Chủ tịch HĐQT					
3	Võ Khánh Toàn	Thành viên HĐQT					
4	Lê Xuân Lương	Cổ đông lớn					

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác / Other significant issues: Không có

Nơi nhận:

- UBCK NN
- Sở GD CK Hà Nội
- HĐQT, BKS, BGD
- Lưu thư ký Công ty
- Lưu HC

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)



Phạm Văn Nghĩa

